

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TDQ VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TDQ VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: VIET NAM TDQ COMMERCE JOINT STOCK COMPANY

2. Mã số doanh nghiệp: 0108321143

3. Ngày thành lập: 12/06/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 7, ngõ 54, phố Ngũ Nhạc, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0962657978

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Phá dỡ	4311
2.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
3.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
4.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
5.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330(Chính)
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
7.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại Nhà nước cấm)	4620
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
11.	Bán buôn tổng hợp	4690
12.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719

13.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tính ngưỡng khác;	4773
14.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết : Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Điều 28, Luật Thương mại 2015)	8299
16.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
17.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
18.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
19.	Trồng cây mía	0114
20.	Trồng cây lấy sợi	0116
21.	Trồng cây hàng năm khác	0119
22.	Trồng cây chè	0127
23.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
24.	Trồng cây lâu năm khác	0129
25.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
26.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
27.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
28.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
29.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
30.	Khai thác gỗ	0221
31.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
32.	Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
33.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
34.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
35.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
36.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
37.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
38.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
39.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
40.	Trồng cây ăn quả	0121
41.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
42.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118

43.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
44.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313

6. Vốn điều lệ: 1.890.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHAN VĂN TRÌNH	Xóm 9, Xã Xuân Đài, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	62.370	623.700.000	33,000	036096003890	
			Tổng số	62.370	623.700.000	33,000		
2	PHẠM XUÂN QUỲNH	Xóm 17, Xã Xuân Phong, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	62.370	623.700.000	33,000	036096000277	
			Tổng số	62.370	623.700.000	33,000		
3	NGUYỄN VĂN ĐỨC	Xóm 9, Xã Xuân Đài, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Tổng số	64.260	642.600.000	34,000	163310078	
			Cổ phần phổ thông	64.260	642.600.000	34,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN ĐỨC

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *15/05/1996*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *163310078*

Ngày cấp: *03/12/2011*

Nơi cấp: *Công an Nam Định*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 9, Xã Xuân Đài, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Xóm 9, Xã Xuân Đài, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội